

Số: 218/2022/QĐST/HNGĐ

Mê Linh, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 207/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/7/2022, giữa:

- **Nguyên đơn: anh Phạm Văn Th** - sinh năm 1987;

Nơi ĐKNKTT và cư trú: bản Khên Tiên, xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La;

- **Bị đơn: chị Phan Thị H** - sinh năm 1990;

Đều có nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn Thượng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Th phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 02, quyền số 10 ngày 15/01/2010, tại UBND xã Tân Lang, huyện Phù Yên, Tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th ngày 21/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Văn Th và chị Phan Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh Th và chị H có 02 con chung là Phạm Chí Kiên, sinh ngày 09/02/2011 và Phạm Chí Quang, sinh ngày 22/01/2015.

Giao cháu Kiên cho anh Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; giao cháu Quang cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng Th hoặc có sự thay đổi khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Hai bên được quyền qua lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ chung:** không có.

- **Về án phí:** anh Phạm Văn Th tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Th đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0020567 ngày 12/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả anh Th 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Mê Linh.
- Chi cục THADS Mê Linh.
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy

